

**CÔNG TY TNHH DU LỊCH PROH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DU LỊCH PROH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PROH TRAVEL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PROH TRAVEL CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703198454

**3. Ngày thành lập:** 27/03/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

234/1A đường N2, Khu phố Thạnh Hòa B, Phường An Thạnh, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0352568433

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                  | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí<br>(Trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản) | 4322     |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                             | 4329     |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                             | 4330     |
| 4.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                                        | 4390     |
| 5.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: Bán buôn nông sản.                                                                                                                                     | 4620     |
| 6.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                         | 4632     |
| 7.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                          | 4669     |
| 8.  | Trồng cây lấy củ có chất bột                                                                                                                                                                                                               | 0113     |
| 9.  | Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa                                                                                                                                                                                                       | 0118     |
| 10. | Trồng cây hàng năm khác                                                                                                                                                                                                                    | 0119     |
| 11. | Trồng cây ăn quả                                                                                                                                                                                                                           | 0121     |
| 12. | Trồng cây lâu năm khác                                                                                                                                                                                                                     | 0129     |
| 13. | Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp                                                                                                                                                                                     | 0210     |
| 14. | Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề                                                                                                                                                                              | 9321     |
| 15. | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                    | 9329     |
| 16. | Sản xuất cà phê                                                                                                                                                                                                                            | 1077     |
| 17. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                             | 1079     |
| 18. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                                                                                           | 4932     |
| 19. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                             | 4933     |

|     |                                                                                     |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 20. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                           | 5510        |
| 21. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                    | 5610        |
| 22. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                | 5629        |
| 23. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                             | 5630        |
| 24. | Đại lý du lịch                                                                      | 7911(Chính) |
| 25. | Điều hành tua du lịch                                                               | 7912        |
| 26. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch | 7990        |
| 27. | Xây dựng nhà để ở                                                                   | 4101        |
| 28. | Xây dựng nhà không để ở                                                             | 4102        |
| 29. | Xây dựng công trình điện                                                            | 4221        |
| 30. | Xây dựng công trình công ích khác                                                   | 4229        |
| 31. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                          | 4299        |
| 32. | Phá dỡ                                                                              | 4311        |
| 33. | Chuẩn bị mặt bằng<br>(trừ hoạt động rà phá bom mìn)                                 | 4312        |
| 34. | Lắp đặt hệ thống điện                                                               | 4321        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.800.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: LƯU ĐÌNH BÁ HƯNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 27/03/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 068094002419

Ngày cấp: 12/08/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 30 Chi Lăng, Phường 9, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 30 Chi Lăng, Phường 9, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: LƯU ĐÌNH BÁ HƯNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/03/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 068094002419

Ngày cấp: 12/08/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 30 Chi Lăng, Phường 9, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 30 Chi Lăng, Phường 9, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương